

Số: 203/2022/QĐCNTTLH

Long Biên, ngày 08 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của Anh Nguyễn Đức P và chị Bùi Thị Y.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Đức P.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Nguyễn Đức P, sinh năm 1974

HKTT: Tổ dân phố số 1, phường PĐ, quận NTL, TP. HN.

Trú tại: Phòng 405, nhà N12 ngõ 17 CL, phường LB, quận LB, TP. HN.

Chị Bùi Thị Y, sinh năm 1986

HKTT: GC, KT, KB, HB

Tạm trú: tổ 9 phường LB, quận LB, TP. HN.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức P và chị Bùi Thị Y.

Giấy chứng nhận kết hôn số 51/2016 ngày 27/9/2016 do Ủy ban nhân dân phường PĐ, quận NTL, TP. HN) cấp cho anh Nguyễn Đức P và chị Bùi Thị Y không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là: Nguyễn Đức Anh M, sinh ngày 19/8/2017. Sau khi ly hôn, chị Y được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

Anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đ (ba triệu đồng)/tháng kể từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu M trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung:

Anh P và chị Y thống nhất xác định anh chị có các tài sản chung là: 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại CARENS, màu trắng, biển kiểm soát 30A-691.04, đăng ký ngày 22/4/2022 mang tên Nguyễn Đức P; 01 ti vi SamSung, 01 tủ lạnh SHARP và 01 máy giặt SHARP. Ngoài ra anh chị không còn tài sản chung nào khác.

Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận: anh P được sở hữu sử dụng toàn bộ tài sản chung.

Anh P có trách nhiệm thanh toán cho chị Yến 100.000.000 đ (một trăm triệu đồng) khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

Anh chị đã giao nhận tài sản và tiền theo thỏa thuận cho nhau xong.

Về công nợ: anh chị cam kết không có nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhân:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Long Biên
- Cơ quan THADS quận Long Biên;
- UBND P. Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.
- Lưu: Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lý Thị Tường Nga